Trường Đại học Sài Gòr	1
Khoa Cổng Nghệ Thông T	īn

Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ngày tháng năm 2019

BIÊN BẢN ĐÁNH GIÁ ĐÒ ÁN CUỐI KỲ

Học phần: Thương mại điện tử và ứng dụng

Mã HP: Lớp:

Cán bộ c	hấm thi 1	Cán bộ chấm thi 2		Tổng hợp		Ghi chú
Điểm chữ	Điểm số	Điểm chữ	Điểm số	Điểm chữ	Điểm số	
Ký tên (ghi	họ và tên)	Ký tên (ghi	họ và tên)			

Nhom:	
Tên đề tài:	(C2C)

Thành viên nhóm:

STT	MSSV	Họ tên	Khối lượng công việc (%)	Điểm
1				
2				
3				
4				
5				

Yêu cầu:

Nhóm 3-5 sinh viên, thực hiện website ứng dụng thương mại điện tử (đơn giản) theo đề tài đã đăng kí. Cho phép sử dụng các hệ framework, CMS, ngôn ngữ lập trình do sinh viên tự chọn. Làm ứng dụng dựa vào giải pháp các nhóm đã báo cáo khả thi vào tuần 5,6 (đính kèm).

Cụ thể:

STT	Yêu cầu	ÐС	ÐĐ	
1.	- Đã nộp đầy đủ source chương trình.	[-4]		
	- Có nộp hướng dẫn cài đặt (DOCX) và hướng dẫn sử dụng (DOCX). Có file			
	readme.txt để lưu thông tin các account đăng nhập để test hệ thống.			
	o Sử dụng CMS/ framework gì ?:			
	 Chuẩn bị các tài khoản để test (ghi trong file readme.txt nộp kèm theo source): 			
	 Account merchant (2 tài khoản khác nhau): Username/Password 			
	o merchantA/Abcd1234@			
	o merchantB/ Abcd1234@			
	 Account customer (2 tài khoản khác nhau): Username/Password 			
	o CustomerX/Abcd1234@			
	o customerY/Abcd1234@			
	 Webmaster (1 tài khoản đại diện) : Username/Password 			
	o admin/Admin123@			
	o Chuẩn bị dữ liệu demo: hệ phải có ít nhất 10 merchants, 10 customers và 1			
	webmaster, hệ đã có dữ liệu tin tức đăng sẵn (nếu có QC phải có dữ liệu QC sẵn).			
	Đã có sẵn các đơn đặt hàng của customers và trong số đó đã có 1 số đơn đặt hàng			
	đã hoàn tất. Có sẵn một số chứng từ liên quan đến tiền của merchant thanh toán			
	cho bên thứ 3 webmaster.			
	 Nếu hệ nào có thanh toán trực tuyến hay có gởi email xác nhận dưới bất cứ hình 			
	thức nào thì tự chuẩn bị hạ tầng có internet để test tại chỗ. (giảng viên sẽ cho			
	email rác để test gởi mail hay số điện thoại cá nhân để báo sms thanh toán online).			
	Trang chủ, giao diện website: view Merchant/ view Customer/ view Webmaster:	Tối		
	+ Giao diện website: thống nhất, hợp lý, màu sắc hài hòa dễ nhìn (0.5 điểm)	đa		
	+ Trang chủ bao gồm: (0.5 điểm)	2 đ		
	- Menu phân loại các dạng tin tức (phụ thuộc sản phẩm của merchant)			
	- Chức năng tìm kiếm, đăng nhập, đăng ký.			
	- Nếu có quảng cáo (QC) phải phân vị trí QC một các hợp lý.			
	- Có giao diện báo phí giao hàng theo khoảng cách địa lý.			
	- Nếu có loại tài khoản VIP phải phân định rõ vị trí đăng tin cho VIP account.			
	+ Giao diện của người quản lý website webmaster (W), phải đăng nhập bằng gỗ trực			
	tiếp URL tách biệt với giao diện của merchant (M) và customer (C):			
	+ Các loại quản lý phải phân biệt theo người bán hay người quản lý website (1 điểm)			
	- Quản lý người dùng cuối (phân loại người M /C), tìm kiếm người dùng			
	- Quản lý các loại tin, quản lý đơn hàng hay quản lý các chứng từ điện tử mang lại lợi			

nhuận chính của bên thứ 3 (đơn hàng của M và C, chứng từ chuyển đổi tiền ảo, chứng từ
nộp tiền của M, chứng từ thu hoa hồng)

- Quản lý rating của M và C (nếu có), quản lý biên bản sự có nếu có thu hồi tài khoản.

3. Các chức năng cho người mua (Customers)

Tối

+ Các chức năng cơ bản: (0.75 điểm)

- đa
- + Hiển thị tin đăng theo phân loại sản phẩm bán (sản phẩm có hiển thị số lượng tồn).
- 4 đ
- + Hiển thị chi tiết thông tin bán sản phẩm của M (nếu quan tâm đến an toàn thông tin, chỉ thể hiện tên của M, không thể hiện thông tin cá nhân của M, thông tin này chỉ được đính kèm khi lập hoá đơn đặt hàng)
- + Phải sử dụng chức năng phân trang để C dễ tìm kiếm mua hàng.
- + Tìm kiếm tin tức:
 - Cơ bản theo tên sản phẩm
 - Nâng cao: theo tên sản phẩm kết hợp khoảng giá, loại sản phẩm, tên M, ...

+ Quản lý tài khoản : (0.5 điểm)

- + Đăng kí, điền đầy đủ thông tin để tạo account C thông tin này sẽ tự động đưa vào đơn đặt hàng khi giao dịch với M.
- + Chức năng đăng nhập và đăng xuất.

+ Quản lý mua hàng: (1.75 điểm)

- + Sử dụng chức năng giỏ hàng để lựa chọn mùa hàng từ nhiều M. Tạo đơn đặt hàng quyết định kết thúc quá trình mua.
- + Khi người dùng chấp thuận đơn hàng:
- Nếu chưa đăng nhập: yêu cầu đăng nhập, sau khi đăng nhập cho đi tiếp quá trình tạo hoá đơn, có thể chủ động quay về bước trước để bỏ bớt hàng.
- Nếu đã đăng nhập, tự động lấy họ tên, email, số di động từ thông tin đã lưu khi đăng kí để điền vào đơn hàng.
 - Cho phép chọn thông tin C để giao hàng hoặc có thể chọn địa chỉ giao hàng khác.
 - Tính phí giao hàng dựa vào địa chỉ và đưa ra tổng chi phí hoá đơn mua hàng.
 - Người mua quyết định thanh toán sau bước này hoá đơn ở tình trạng chưa liên lạc.
 - Cho người sử dụng chọn 1 trong 2 hình thức thanh toán:
- * Trả tiền mặt khi giao hàng hay sử dụng trả qua thẻ (vẫn xây dựng giao diện cho cả 2 hình thức mặc dùng hệ thống chỉ là COD không thể thanh toán trực tuyến)
 - * Điền thông tin tương ứng trong quá trình thanh toán trong TMĐT.
 - * Lưu và hiển thị hóa đơn trên màn hình có thông tin liên lạc với M.
- + Nếu ứng dụng web thuộc dạng thu phí hoa hồng dựa vào giao dịch mua bán

(transaction fee) thì ngay lúc hoá đơn được lưu một chứng từ điện tử thu phí giao dịch (theo % giá trị hoá đơn) sẽ được lập và lưu trữ một cách tự động người mua C sẽ không thể biết sự tồn tại của chứng từ này, nhưng M và W thì dựa trên nó để tính lợi nhuận. (0.5 điểm)

- + Chức năng cho xem lại lịch sử mua hàng của chính mình, các hoá đơn mua hàng cũ. (0.5 điểm)
- + Cho phép người sử dụng đánh giá (rating) merchant không? (tính toán điểm rating được làm tự động ngay sau khi rating) (0.5 điểm)

4. Các chức năng cho người dùng cuối (Merchants)

Tối đa

Đăng ký tài khoản (bao gồm cả việc quản lý giá trị tài khoản) (1 điểm)

ua 4 đ

- + Đăng ký bằng giao diện web (bao gồm cả việc chọn loại tài khoản).
- + Kích hoạt tài khoản thủ công hay qua email.
- + Nạp tiền vào tài khoản của chính mình (nếu có)
- + Kiểm tra số dư của tài khoản (tiền hay tiền ảo).
- + Được cập nhật thông tin cá nhân của tài khoản.
- + Có chức năng login / logout.

Quản lý chứng từ nạp tiền điện tử hoặc chứng từ chi trả hoa hồng: (1 điểm)

- + Quản lý chứng từ nạp tiền hay qui đổi tiền để đăng tin: chỉ được xem và thống kê.
- + Quản lý chứng từ hoa hồng khi hoá đơn được lập: chỉ được xem và thống kê.
- (Có thể M không biết chính xác thời gian chứng từ nạp tiền hay chứng từ hoa hồng được lập (lập tự động), nhưng phải cho phép M xem lại).
- + Tin có chờ được duyệt trước khi lên web không?

Quản lý (tin tức bán sản phẩm của chính mình) (1 điểm)

- + Đăng tin bán sản phẩm (lưu ý đúng phân loại) và cho phép upload hình.
 - + Phải có số lượng của sản phẩm.
 - + Bị trừ số tiền, lượt đăng (tiền ảo) trong tài khoản (nếu không phải dạng tài khoản quản lý theo thời gian.
 - + Nếu là tài khoản quản lý theo thời gian, hết thời gian sẽ không thể đăng tin.

Quản lý đăng quảng cáo (QC): (1 điểm)

- Khi tài khoản thuộc loại account QC thì M được đăng QC trong vị trí, thời gian (căn cứ vào hợp đồng hoặc chứng từ điện tử thuê QC
- Thời hạn và nội dung QC được ghi vào hệ thống trước và được hệ thống tự động kích hoạt khi đến hạn, tự động thay thế QC khác hoặc gỡ bỏ khi hết hạn. (Lưu ý là hệ thống làm tự động ...).
- Nếu có chức năng duyệt tin, còn phải chờ bên webmaster duyệt (không quá 24h kể từ lúc đăng).

- Bi trừ tiền khi đăng QC (nếu có).
- Có thể xem và thống kê chứng từ thuê QC của chính mình.

Quản lý đơn hàng của chính mình (1 điểm)

- Xem danh sách đơn hàng.
- Danh sách đơn hàng có thể sắp xếp theo ngày đặt, tổng số tiền, và trạng thái (đơn hàng có 3 trạng thái: "chưa liên lạc", "chưa giao", "đã giao"/"huỷ")
- Danh sách đơn hàng có thể lọc theo ngày đặt hàng, địa chỉ giao hàng và trạng thái (mặc định hiển thị các đơn hàng trạng thái "chưa liên lạc")
- Chỉ cho phép cập nhật tình trạng hoá đơn: ngay sau khi cập nhật tình trạng hoá đơn về trạng thái đã giao hay đã thanh toán thì hoá đơn bị lock, không cho sửa tình trạng nữa
- Xem chi tiết đơn hàng: chi tiết người mua (họ tên, email, số di động) và chi tiết sản phẩm đặt mua.
- Thống kê tiền bán hàng, tiền phải trả cho W và phí giao hàng cho C
- Có cho phép rating người mua không? (tính toán điểm rating được làm tự động ngay sau khi rating) (0.5 điểm)

5. Các chức năng cho người quản trị web (webmaster)

- Tối
- + $\bf Quản$ lý user (1 điểm) : thêm, reset password, lock user xấu. Cho cả user dạng C và $\bf M$
- đa 4 đ
- + Cần quản lý thêm đánh giá (rating) cho merchant. Hiển thị tính điểm rating, thống kê rating.
 - + Nếu lock tài khoản phải ghi chú dữ liêu nguyên nhân lock.

+ Quản lý các chứng từ điện tử: (1 điểm)

- + Thống kê chứng từ thu tiền cho account, chứng từ chuyển đổi tiền sang điểm ảo hay chứng từ thu hoa hồng theo các tiêu chí: thời gian, tình trạng thanh toán, chủ tài khoản v..v..v
- + Thống kê tiền bán hàng, tiền phải trả cho W và phí giao hàng cho C (nếu cần)
 - + Thống kê lợi nhuận của W theo định kỳ thời gian.

+ Quản lý quảng cáo (nếu có): (1 điểm)

- + Quản lý và thống kê chứng từ thuê QC (hay hợp đồng QC) theo các tiêu chí như giá cả, vị trí, thời hạn, chủ thuê QC, v.v..v.
- + Thống kê lợi nhuận QC theo định kỳ thời gian.

+ Quản lý đơn hàng: (1 điểm)

- Xem danh sách đơn hàng xem tổng quát
- Danh sách đơn hàng có thể sắp xếp theo ngày đặt, người bán, người mua
- Danh sách đơn hàng có thể lọc theo ngày đặt hàng, người bán, người mua
- Xem chi tiết đơn hàng: chi tiết người mua, người bán (họ tên, email, số di động) và

	chi tiết sản phẩm đặt mua.		
6.	Các yêu cầu mở rộng:	Tối	
	+ Gởi email để kích hoạt trong lúc đăng ký tài khoản (M và C).	đa	
	+ Sau khi kết thúc đơn đặt hàng của C, có thể gởi đơn đặt hàng về email của M	2 đ	
	+Giả lập bảo mật Hạ tầng mã hóa công khai. Dùng email hay SMS mật mã (OTP) trước khi kết thúc đơn đặt hàng.		
	+ Sử dụng giao dịch trực tuyến qua ngân hàng điện tử hay ví điện tử giữa 2 bên mua C và bán M, hay giữa bên bán M với bên thứ 3 W (webmaster).		
	Điểm Tổng	16	

Lưu ý về chức năng:

- + Mặc định phải có login, logout cho tất cả người dùng.
- + Phân quyền ở mức đơn giản nhất có thể: phân quyền trên từng user (mặc dù thực tế quản lý theo Roles)
- Người dùng cuối có username : khi mua hàng không cần phải nhập lại thông tin, chỉ được sửa thông tin của chính mình (vd: thay đổi password, thay đổi số điện thoại, email)
 - Quản trị website: không đăng kí admin từ website được, phải thêm trực tiếp vào CSDL.
- + Lịch sử mua hàng từ góc độ người dùng chủ yếu chỉ được xem. Nghĩa là người dùng sau khi chấp thuận (save) đơn hàng, không thể sửa đổi đơn hàng nữa. Người đăng tin sau khi đã đăng tin thì không được sữa đổi tin đăng, trừ QC được cập nhật mới, người đăng tin hay ngừoi bán (M), không được thay đổi đơn hàng chỉ được cập nhật trạng thái đơn hàng mà thôi.

Lưu ý về cách làm đồ án, nộp và chấm:

- + Chấm bài trên web Gchrome trên máy sinh viên.
- + Phải nộp kèm tài liệu hướng dẫn nếu sử dụng các Framework (Vd: MVC, DotNetNuke...), các công nghệ CMS, (Drupal, Joomla,) ,.....
- + Sau khi chấm giảng viên sẽ kiểm tra lại nếu source không đúng như bài chấm thì biên bản chấm sẽ bị huỷ.
- + Các đồ án trên 10 sẽ được tính là 10 điểm sau đó mới tính điểm cá nhân.